

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ.	Nhà thầu trình bày cụ thể, chi tiết, rõ ràng tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ.	Đạt
		Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nhưng không cụ thể, chi tiết, rõ ràng tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ.	Không đạt
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc.	Nhà thầu trình bày cụ thể, chi tiết, rõ ràng về tính chất và mục đích công việc.	Đạt
		Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nhưng không cụ thể, chi tiết, rõ ràng về tính chất và mục đích công việc.	Không đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
3.1	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch.	Nhà thầu trình bày các nguyên tắc, danh mục các tiêu chuẩn kỹ thuật đề xuất phù hợp với dịch vụ.	Đạt
		Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nhưng các nguyên tắc, danh mục các tiêu chuẩn kỹ thuật đề xuất không phù hợp với dịch vụ.	Không đạt
3.2	Giải pháp kỹ thuật thực hiện gói thầu.	Nhà thầu có thuyết minh giải pháp kỹ thuật cụ thể, chi tiết, phù hợp với yêu cầu tại Mục 3. Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không phù hợp với yêu cầu tại Mục 3. Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt

3.3	Cam kết thử nghiệm (demo) giải pháp kỹ thuật phù hợp với gói thầu.	Nhà thầu có cam kết sẵn sàng thử nghiệm giải pháp kỹ thuật do nhà thầu đề xuất trong E-HSDT, khi có yêu cầu để chứng minh tính khả thi của giải pháp kỹ thuật của nhà thầu phù hợp với gói thầu.	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết hoặc không thực hiện thử nghiệm giải pháp kỹ thuật đề xuất khi có yêu cầu. Giải pháp demo không khả thi hoặc không đáp ứng yêu cầu hoặc không phù hợp với gói thầu.	Không đạt
3.4	Biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ (mặt bằng thực hiện, sơ đồ tổ chức, bố trí nhân lực, phân công công việc chi tiết, phương án bố trí máy móc thiết bị, hiểu biết về hiện trạng tài liệu, phương án phối hợp với đơn vị liên quan,...)	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng		
4.1	Biện pháp quản lý chất lượng dịch vụ, quy trình kiểm tra, giám sát chất lượng trong quá trình thực hiện.	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu tại mục 7 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu tại mục 7 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
4.2	Biện pháp đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật hồ sơ tài liệu trong quá trình thực hiện.	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu tại Mục 3.3 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể,	Không đạt

		không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu tại Mục 3.3 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	
4.3	Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ khu vực trong quá trình thực hiện.	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
4.4	Biện pháp quản lý an toàn và sức khỏe cho lao động trong quá trình thực hiện.	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		
5.1	Vật tư văn phòng phẩm phục vụ chỉnh lý, số hóa	Có Bảng đề xuất chủng loại vật tư văn phòng phẩm đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Đạt
		Không có Bảng đề xuất chủng loại vật tư văn phòng phẩm hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Không đạt
5.2	Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm đầu ra	Nhà thầu cam kết đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm đầu ra theo quy định Khoản 3.1.7 và 3.2.4, Mục 3 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm đầu ra theo quy định Khoản 3.1.7 và 3.2.4, Mục 3 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	Không đạt
5.3	Hoạt động dịch vụ lưu trữ theo Điều 53 và Điều 54 Luật Lưu trữ ngày 21/6/2024	Nhà thầu đáp ứng yêu cầu tại Mục 6 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
		Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu tại Mục 6 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
6	Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT		
6.1	Tiến độ thực hiện gói thầu.	Nhà thầu có tiến độ ≤ 90 ngày.	Đạt
		Nhà thầu có tiến độ > 90 ngày.	Không đạt
6.2	Biểu tiến độ thực	Nhà thầu có biểu tiến độ chi tiết và	Đạt

	hiện gói thầu.	biểu đồ nhân lực, thiết bị với thời gian thực hiện từng bước công việc hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	
		Nhà thầu không có biểu tiến độ chi tiết và biểu đồ nhân lực, thiết bị hoặc có biểu tiến độ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
6.3	Biện pháp đảm bảo tiến độ thực hiện gói thầu.	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, phù hợp với tiến độ đề xuất.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không phù hợp với tiến độ đề xuất.	Không đạt
7	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
	Bảo hành, bảo trì.	Nhà thầu có thuyết minh đáp ứng yêu cầu tại Mục 5 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không đáp ứng yêu cầu tại Mục 5 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
8	Mức độ đáp ứng các yêu cầu đào tạo, chuyển giao		
	Đào tạo, chuyển giao.	Nhà thầu có thuyết minh đáp ứng yêu cầu tại Mục 4 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không đáp ứng yêu cầu tại Mục 4 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
9	Uy tín nhà thầu		
	Uy tín nhà thầu.	Nhà thầu không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu.	Đạt
		Nhà thầu đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ	Không đạt

		chức nào. Nhà thầu bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu.	
10	Các yêu cầu khác		
	Các yêu cầu khác.	Nhà thầu có cam kết đáp ứng yêu cầu tại Mục 7 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu tại Mục 7 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chí trên được xác định là Đạt	Đạt
		Một trong các tiêu chí trên được xác định Không đạt	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.